TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-PT
Ngày: 29/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng Huy, ông Phạm Anh Tuyết

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Tô Văn K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương.

- *Bị cáo K cáo:* **Tô Văn K** (Tên gọi khác: K), sinh năm 1963 tại tỉnh Hải Dương; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn Kh và bà Nguyễn Thị A; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37 ngày 21/3/2014 của Công an huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính K 1.500.000 đồng về hành vi đánh nhau; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2014/HSST ngày 06/5/2014, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương đã xử phạt Tô Văn K 27 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong ngày 31/8/2015; hiện bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Hoàng Tr và Nguyễn Thị Thanh H - Văn phòng luật sư X thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Số 19 C, quận H, thành phố Hà Nội; có mặt.

Bị hại: Bà Đồng Thị H, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong việc sử dụng lối đi chung nên giữa gia đình Tô Văn K và gia đình bà Đồng Thị H thường xuyên xảy ra việc cãi chửi nhau. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/7/2021, Tô Văn K đứng ở khu vực lối đi chung chửi bới về việc có người vứt túi nilon vào vườn nhà K. Thấy vậy, bà H và anh Trần Văn C (là con trai bà H) đi ra cãi chửi nhau với K, K xuống ruộng rau muống cạnh đó nhặt 02 viên ngói màu đỏ dính bùn đất màu xám cầm trên hai tay đi về phía bà H và anh C. Bà H đẩy anh C vào trong nhà rồi tiếp tục cãi, chửi nhau với K. Lúc này, chị Nguyễn Thị S (là con dâu bà H) và anh Trần Mạnh G (là con trai bà H) cùng ông Trần Ngọc B (là chồng bà H) lần lượt đi về phía bà H, hai bên lời qua tiếng lại. G vào cổng nhặt 01 viên gạch cầm ở tay đi về phía K thì bà H, chị S và anh C can ngăn, kéo lại vào trong cổng nhà. Lúc này, bà H và K tiếp tục cãi chửi nhau. K hai tay cầm 02 viên ngói đẩy vào người bà H làm 01 viên ở tay phải rơi xuống nền bê tông, bà H nhặt viên ngói nêu trên cầm ở tay. Lúc này, G, S và chị Lê Thị M (là con dâu bà H) đi đến phía sau bà H; S lấy viên ngói từ tay bà H và cầm ở tay phải. Bà H chỉ tay về phía K, K hất tay bà H ra rồi chuyển viên ngói đang cầm trên tay trái sang tay phải, dùng tay trái tát 01 cái vào đầu bà H; thấy vậy, S dùng viên ngói đang cầm ném vào lưng sườn trái của K. K giơ chân đạp vào người bà H rồi bỏ chạy, G đuổi theo dùng tay phải ghì sát tay vào cổ, cằm K; K dùng tay trái đấm vào thái dương phải G, dùng chân gạt đẩy ngã G và đá vào người G. Bà H, S và M đi đến túm tóc, tai K, dùng tay đánh nhau với K; G đứng dậy bỏ về. K ôm đùi phải bà H rồi ngã ngửa ra sau, lưng đập vào bờ tường; bà H cũng bị ngã ngồi xuống đất sát cạnh K. K ôm ghì bà H, hướng mặt xuống cắn vào vai phải bà H; S và M dùng tay đánh vào lưng, đầu K. Bà H cúi người xuống đất thì K cúi người đè lên người bà H, hướng sát mặt vào phía mặt bên phải bà H rồi cắn đứt rời gần 1/3 vành tai phải bà H. Lúc này, S, M dùng tay đánh, kéo K ra; bà H đứng dậy, dùng tay đánh vào đầu K thì ông Tô Văn N (là hàng xóm và là em ruột K) can ngăn nên mọi người dừng lại. Sau đó, bà H được người nhà đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã B và được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương. Ngày 15/7/2021, bà H có yêu cầu khởi tố hình sự đối với Tô Văn K.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T lập hồi 10 giờ 15 phút ngày 01/7/2021, thể hiện: Tại bờ đất lối đi vào nhà K, tiếp giáp với lối đi chung giữa hai nhà bà H và nhà K phát hiện 01 mẩu thịt cong hình chữ C, kích thước 3x0,8x0,2 cm, có dính lông và chất màu đỏ giống máu. Thu giữ tại bờ đất lối đi vào nhà K 01 viên ngói màu đỏ dính bùn đất màu xám kích thước 11x8x2,5 cm và trên nền bê tông trước cổng nhà bà H 01 viên ngói màu đỏ dính bùn đất màu xám kích thước 18x15x2,5 cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã quản lý 02 video trích xuất từ camera an ninh của nhà anh C (video 1, video 2) và 01 video do anh C dùng điện thoại quay lại diễn biến sự việc (video 3). Tại Kết luận giám định số 7034/C09-P6 ngày 18/10/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đối với 03 đoạn video gửi nêu trên, kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video mẫu cần giám định. Đã mô tả hành động của các đối tượng trong từng video trong khoảng thời gian từ 01 giờ 29 phút đến

01 giờ 33 phút đối với video 1, video 2 (theo thời gian hiển thị trên màn hình); từ đầu đến cuối đối với video 3. Chi tiết thể hiện trong 01 Phụ lục kèm theo gồm 11 trang giấy A4. Kèm theo Kết luận giám định gồm: 01 Phụ lục gồm 11 trang giấy A4 kèm theo. Hoàn lại toàn đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Tại Bệnh án Tai - mũi - họng của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương (vào viện hồi 10 giờ 04 phút ngày 01/7/2021, ra viện hồi 16 giờ ngày 09/7/2021), thể hiện: Bà Đồng Thị H có vết thương vành tai phải kích thước khoảng 10cm, bề mặt vết thương nham nhở, lộ sụn; 01 vết thương vai phải kích thước khoảng 0,5cm; xước da vùng khuỷu tay phải. Tại Bản kết luận giám định số 208/TgT ngày 06/8/2021 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Bà H có vết thương mất gần bằng 1/3 vành tai phải, sẹo liền tốt, được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 10%; Sẹo vết thương phần mềm mặt sau vai phải kích thước nhỏ, được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 01%; Sẹo vết thương phần mềm mặt sau ngoài khớp khuỷu phải kích thước trung bình, được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 02%. Tổn thương vành tai phải, mặt sau vai phải của bà H do người khác dùng răng cắn gây ra là phù hợp. Tổn thương mặt ngoài khớp khuỷu tay phải có đặc điểm do vật tày gây ra. Các tổn thương của bà H xảy ra ngày 01/7/2021 là phù hợp. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích gây ra cho bà H là 13%. Tại văn bản số 39/CV ngày 19/8/2021 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, thể hiện: Căn cứ vào Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y thì tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra do 02 vết thương ở vành tai và sau vai phải của bà H được xác định là 10,9%, được làm tròn 11%.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Tô Văn K hồi 12 giờ 20 phút ngày 01/07/2021 thể hiện: Tô Văn K bị xây xước da ở cổ, bả vai phải, dưới bả vai phải, hai khuỷu tay, mu bàn tay phải, ngón trỏ tay trái bị sưng nề, xước da ở cạnh sườn trái. Phần người bên trái của K không có thương tích nào khác ngoài vết thương ở hạ sườn trái. Ngày 02/7/2021, Tô Văn K đến điều trị tại Trung tâm y tế huyện T. Tại Bản kết luận giám định số 195/TgT ngày 21/7/2021 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Tô Văn K bị chấn thương ngực kín gây gãy xương sườn số 9 bên trái, đã điều trị nội khoa. Hiện ổn định. Được xác định mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra là 02%. Tổn thương có đặc điểm do vật tày gây ra, K bị người khác dùng một viên gạch (dạng viên ngói) khi ném hoặc bị ngã phần lưng sườn đập vào tường không bằng phẳng như Công an huyện mô tả đều có thể gây ra. Chấn thương phần mềm gây sưng nề, xây xước vùng mặt, cổ, lưng, hạ sườn trái, hai bên cẳng tay, bàn tay phải, bàn tay trái. Hiện ngón II tay trái còn nề. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần thì không được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với các tổn thương này

(0%). Các tổn thương nêu trên có đặc điểm do vật tày gây nên. Các tổn thương trên xảy ra vào ngày 01/7/2021 là phù hợp.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 05/01/2023, Tòa án nhân dân huyện T đã căn cứ khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tô Văn K 07 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 13/01/2023, bị cáo K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bổ sung kháng cáo xin hưởng án treo; bị cáo thừa nhận có gây thương tích cho bà H và đề nghị Hội đồng xét xử chiếu cố cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Người bào chữa xác định trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo K đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền bồi thường còn lại cho bị hại và toàn bộ án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt theo quyết định của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định và tại phiên tòa bị cáo bổ sung thêm kháng cáo xin hưởng án treo không vượt quá phạm vi kháng cáo nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích cho bà Đồng Thị H, phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm; phù hợp kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/7/2021 tại thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương, do mâu thuẫn cá nhân, Tô Văn K có hành vi cắn vào vai phải bà Đồng Thị H gây rách da, chảy máu và cắn vào tai phải bà H làm đứt gần 1/3 vành tai phải, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bà H là 11%; ngày 15/7/2021 bà H có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Tô Văn K. Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, giai đoạn sơ thẩm bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng vào Chi cục thi hành án dân sự huyện T để thực hiện nghĩa vụ bồi thường; bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp 12.570.000 đồng để bồi thường cho bị hại và tiền án phí sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T thể hiện bị cáo đã thực sự ăn năn, hối cải và có ý thức chấp hành pháp luật, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo. Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên mức hình phạt 07 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đạt được mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo, phòng ngừa tội phạm đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4]. Bị cáo K cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tô Văn K. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với Tô Văn K.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt

Căn cứ khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Tô Văn K 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/3/2023.

Giao bị cáo Tô Văn K cho Uỷ ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Tô Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Tô Văn K đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 628.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số AA/2020/0001034 ngày 23/3/2023 và bồi thường 12.570.000 đồng cho bị hại Đồng Thị H theo biên lai thu số AA/2020/0001035 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hải Dương.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện T;
- CQCSĐT - CA huyện T;
- CQTHAHS - CA huyện T;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, VP, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Trần Hữu Hiệu